

Số: /2025/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày tháng năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước  
về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường  
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 17/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản;

*Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 881/TTr-SNN&MT ngày 17 tháng 11 năm 2025;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 12 năm 2025.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh - truyền hình Phú Thọ;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT, NN9.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Công Sứ**

## QUY ĐỊNH

### Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các Sở, ban, ngành.
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có hoạt động liên quan đến việc thực hiện các nội dung phân cấp và quy định tại Quyết định này.

## Chương II PHÂN CẤP QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM THUỘC LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

### Điều 3. Nguyên tắc phân cấp

- Việc phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật chuyên ngành, đồng thời đảm bảo sự thống nhất trong chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về an toàn thực phẩm trong toàn tỉnh.
- Bảo đảm sự thống nhất, khoa học, khả thi và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
- Phân cấp quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường giữa cấp tỉnh và cấp xã theo nguyên tắc cấp nào cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thì cấp đó quản lý cơ sở đó.
- Bảo đảm nguyên tắc một cơ sở sản xuất, kinh doanh, một loại sản phẩm chỉ chịu sự quản lý của một cơ quan quản lý nhà nước.

### Điều 4. Phân cấp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do cấp tỉnh cấp.

2. Tiếp nhận và quản lý hồ sơ tự công bố sản phẩm thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường.

### **Điều 5: Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các xã, phường**

1. Quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản có giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền cấp tại địa bàn;

2. Quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc địa bàn quản lý theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 6. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường**

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện, triển khai nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp theo quy định của Quyết định này và đảm bảo theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức kiểm tra, hậu kiểm, xử lý vi phạm, giám sát chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Môi trường đối với cơ sở sản xuất kinh doanh được phân công tại Điều 4 quy định này.

3. Tập huấn, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện nhiệm vụ quản lý an toàn thực phẩm theo Quyết định này.

4. Thực hiện rà soát, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung do phân cấp. Tham mưu, bảo đảm điều kiện nguồn lực để triển khai, thực hiện triển khai Quyết định này.

5. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp và Môi trường của Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh và các đơn vị liên quan.

### **Điều 7. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

Đảm bảo nguồn lực về tài chính để thực hiện các nội dung phân cấp tại Quyết định này.

### **Điều 8. Trách nhiệm của Sở Nội vụ**

Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc rà soát, đề xuất nguồn nhân lực phù hợp với nội dung phân cấp, trên tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao hàng năm.

### **Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường**

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác an toàn thực phẩm lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

2. Tổ chức kiểm tra, hậu kiểm, xử lý vi phạm, giám sát chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Môi trường đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh được phân công tại Điều 5 quy định này.

3. Tập huấn, hướng dẫn cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Quyết định này theo quy định.

4. Tổ chức thực hiện, triển khai nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp tại Quyết định này và quy định của pháp luật./.